

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TRƯỜNG
THPT CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2025

Số: 4972/TB-HĐTD

THÔNG BÁO

Về việc đôn đốc thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển ở vòng 2

Căn cứ Thông báo số 4868/TB-SGDĐT ngày 22/7/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên trường THPT công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2025 về danh sách người dự tuyển đủ điều kiện, tiêu chuẩn và danh sách người dự tuyển không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển ở vòng 2;

Căn cứ Thông báo số 4870/TB-HĐTD ngày 22/7/2025 Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên trường THPT công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2025 về triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển ở vòng 2.

Tính đến 12 giờ 00' ngày 25/7/2025 có 261/306 thí sinh nộp phí tuyển dụng và nhận thẻ dự tuyển.

(Có danh sách kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng đề nghị thí sinh có trách nhiệm nộp phí tuyển dụng trước ngày 28/7/2025. Thí sinh có thể nộp phí tuyển dụng vào tài khoản: Dương Thị Tươi, số tài khoản 3211312619, ngân hàng Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV). Sau thời hạn trên, trường hợp thí sinh không nộp phí tuyển dụng thì sẽ không được tham dự kỳ tuyển dụng theo quy định.

Mọi chi tiết xin liên hệ đ/c Nguyễn Thị Thu Hằng, Chuyên viên phòng Tổ chức - Cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ: Phòng 613, tầng 6, toà B khu Trung tâm Chính trị - Hành chính, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, ĐT: 0904.136.523.

Hội đồng tuyển dụng thông báo để tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *Thao*

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát;
- Thí sinh dự tuyển;
- Các đơn vị giáo dục;
- Công thông tin của Sở;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



Đỗ Duy Hưng
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

DANH SÁCH THÍ SINH ĐÃ NỘP PHÍ TUYỂN DỤNG DỰ XÉT TUYỂN Ở VÒNG 2

(Kèm theo Thông báo số 4912/TB-HĐTD ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
1	Ngô Thùy Linh	4/4/1998	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT An Dương	
2	Phạm Thị Khánh Ly	10/6/1998	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	Bậc 4	Anh	THPT An Dương	
3	Cao Ngọc Yến Nhi	2/2/2003	Đại học sư phạm Tiếng Anh	B2	Anh	THPT Cộng Hiền	
4	Hoàng Minh Anh	27/8/2002	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh chuyên	THPT Chuyên Trần Phú	
5	Nguyễn Trang Anh	6/9/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Đồng Hòa	
6	Lê Xuân Bách	8/4/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh (chất lượng cao)		Anh	THPT Đồng Hòa	
7	Nguyễn Thị Thuý Chi	16/11/1982	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Đồng Hòa	
8	Hoàng Thị Kiều Anh	16/8/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Đồng Hòa	
9	Ngô Thị Ngọc Diệp	7/9/1997	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Chân	
10	Nguyễn Thuý Dương	6/5/2003	Đại học ngôn ngữ Anh, CC NVSP	Bậc 5	Anh	THPT Lê Chân	
11	Nguyễn Thu Hằng	27/12/1997	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Chân	
12	Ngô Quang Huy	27/5/1998	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Chân	
13	Chu Nhật Huyền	14/5/1994	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Chân	
14	Khúc Nam Cường	24/10/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Chân	
15	Nguyễn Hà Trang	10/7/1997	Cử nhân Ngôn ngữ Anh, Thạc sỹ PP giảng dạy	C1	Anh	THPT Lê Quý Đôn	
16	Nguyễn Thị Trung Anh	7/6/1996	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Quý Đôn	
17	Bùi Thị Minh Hằng	27/12/2003	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	
18	Cầm Thị Hoa	16/1/2002	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	
19	Đoàn Quỳnh Mai	12/11/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	Dân tộc Thái
20	Trần Yến Nhi	26/4/2003	Cử nhân Sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	
21	Nguyễn Thị Anh Thư	14/1/2001	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	
22	Vũ Thị Hiền	1/1/1991	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lý Thường Kiệt	
23	Trần Thị Linh	11/7/1999	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
24	Phạm Thị Minh Thư	1/11/2001	Cử nhân Ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
25	Trần Mai Anh	8/7/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Nguyễn Bình Khiêm	
26	Vũ Đình Minh	12/1/1982	Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Anh, CC NVSP		Anh	THPT Nguyễn Trãi	
27	Lưu Việt Cường	3/4/1995	Thạc sỹ sư phạm tiếng Anh, Đại học ngôn ngữ Anh, CC NVSP	IELTS 8.5	Anh	THPT Phan Đăng Lưu	
28	Phạm Hồng Hà	15/12/2003	Đại học sư phạm tiếng Anh	B2	Anh	THPT Phan Đăng Lưu	
29	Nguyễn Hồng Ngân	9/12/1995	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Phan Đăng Lưu	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
30	Lê Nguyễn Yến Nhi	20/11/2002	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CCNVSP		Anh	THPT Phan Đăng Lưu	
31	Hoàng Thị Yến	1/9/1989	Đại học sư phạm tiếng Anh	Trung HSKII	Anh	THPT Phan Đăng Lưu	
32	Nguyễn Anh Thư	5/3/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	IELTS 6.5	Anh	THPT Quốc Tuấn	
33	Nguyễn Mai Vân	14/7/2003	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Quốc Tuấn	
34	Phạm Trọng Hoàng Cường	1/3/2003	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Toàn Thắng	
35	Nguyễn Thu Diệu	24/2/2003	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Toàn Thắng	
36	Nguyễn Hải Hoàng Lan	3/9/2001	Cử nhân ngôn ngữ Anh chuyên ngành tiếng Anh thương mại, CCBD NVSP		Anh	THPT Toàn Thắng	
37	Bùi Thị Yến	13/1/2001	Đại học ngôn ngữ Anh, CCNVSP		Anh	THPT Thủy Hương	
38	Phạm Thị Ngọc Bích	17/2/1988	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Trần Hưng Đạo	
39	Đỗ Yến Chi	14/12/2003	Đại học sư phạm tiếng Anh	C1	Anh	THPT Trần Hưng Đạo	
40	Vũ Trần Phương Trinh	19/12/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Trần Hưng Đạo	
41	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	2/6/1996	Cử nhân sư phạm Âm nhạc	A2	Âm nhạc	THPT Bạch Đằng	Người dân tộc Sán Dìu
42	Nguyễn Thị Huệ	16/7/1995	Đại học thanh nhạc; CC sư phạm	B1	Âm nhạc	THPT Lê Hồng Phong	
43	Phạm Văn Lương	19/5/1995	Cử nhân sư phạm Âm nhạc	A2	Âm nhạc	THPT Lê Quý Đôn	Quân nhân
44	Trần Văn Bình	5/2/1989	Cử nhân sư phạm Nhạc	A2	Âm nhạc	THPT Thủy Hương	
45	Đặng Thị Thùy Linh	25/10/1997	Đại học sư phạm Âm nhạc		Âm nhạc	THPT Thủy Hương	Dân tộc Mường
46	Vũ Thị Thuý	4/12/1996	Đại học sư phạm Địa lý	A2	Địa lý	THPT Hải An	
47	Trần Thị Minh Anh	15/9/1997	Đại học sư phạm Địa lý	A2	Địa lý	THPT Lê Chân	
48	Hoàng Thị Lan Hương	30/11/1983	Đại học sư phạm Địa lý	A2	Địa lý	THPT Lê Chân	
49	Lò Thị Thành	16/5/1998	Cử nhân sư phạm Địa lý		Địa lý	THPT Lê Chân	Dân tộc Thái
50	Phạm Thị Ánh Thư	10/7/2003	Cử nhân Sư phạm Địa lý		Địa lý	THPT Lê Chân	
51	Trần Thị Hồng Hà	11/4/1991	Cử nhân sư phạm Địa lý	B	Địa lý	THPT Tô Hiệu	
52	Nguyễn Thị Nhung	26/12/1996	Cử nhân sư phạm Địa lý	A2	Địa lý	THPT Tô Hiệu	
53	Nguyễn Thị Quyên	5/4/1991	Đại học sư phạm Địa lý	B	Địa lý	THPT Tô Hiệu	
54	Phạm Minh Hoà	26/11/2003	Đại học sư phạm Địa lý		Địa lý	THPT Thái Phiên	
55	Lê Mạnh Dũng	13/8/1995	Cử nhân Giáo dục chính trị	A2	GDKT&PL	THPT Lê Chân	
56	Lê Ngọc Khương	14/3/1989	Cử nhân GDGD	A2	GDKT&PL	THPT Lê Chân	
57	Doãn Hải Yến	2/12/2000	Cử nhân sư phạm GDGD	Bậc 3	GDKT&PL	THPT Nguyễn Trãi	
58	Nguyễn Công Huy	5/10/2001	Cử nhân chính trị học, BD NVSP	A2	GDKT&PL	THPT Phan Đăng Lưu	Dân tộc Tây
59	Ma Thị Minh	09/4/1997	Cử nhân GDQP&AN	A2	GDKT&PL	THPT Phan Đăng Lưu	
60	Nguyễn Thị Thu Trang	07/11/2003	Cử nhân GDQP&AN	Bậc 2	GDQP&AN	THPT Phan Đăng Lưu	
61	Bùi Duy Tiến	23/5/1989	Cử nhân sư phạm TDTT	A2	GDTC	THPT Đồng Hòa	
62	Nguyễn Ngọc Vương	10/9/1997	Đại học sư phạm GDTC	Bậc 2	GDTC	THPT Đồng Hòa	
63	Vũ Duy Thắng	4/3/2003	Cử nhân sư phạm GDTC	TOEFL 373	GDTC	THPT Kiến An	
64	Phạm Văn Việt	4/4/1985	Cử nhân sư phạm Thể dục Thể thao, Thạc sỹ GDTC	Bậc 3	GDTC	THPT Kiến An	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
65	Nguyễn Xuân Mạnh	19/6/1991	Cử nhân sư phạm TDTT	A2	GDTC	THPT Ngô Quyền	
66	Tô Thị Mui	16/8/1987	Cử nhân sư phạm GDTC	A2	GDTC	THPT Nguyễn Khuyến	
67	Đặng Văn Thịnh	2/9/1986	Cử nhân sư phạm TDTT	B1	GDTC	THPT Nguyễn Khuyến	
68	Trịnh Ngọc Khánh	10/8/2002	Đại học sư phạm GDTC	A2	GDTC	THPT Nguyễn Trãi	Dân tộc Nùng
69	Phạm Văn Cấn	14/6/1988	Cử nhân sư phạm TDTT	A2	GDTC	THPT Phan Đăng Lưu	
70	Tô Hoàng Vũ	21/11/1992	Cử nhân sư phạm Giáo dục thể chất	B	GDTC	THPT Phan Đăng Lưu	
71	Trần Thu Hiền	2/11/2000	Cử nhân sư phạm Hoá học	B2	Hóa	THPT An Dương	
72	Hà Thị Phương	21/9/1988	Cử nhân sư phạm Hóa	B	Hóa	THPT An Dương	
73	Nguyễn Thu Uyên	31/3/2002	Cử nhân sư phạm Hoá học	B1	Hóa	THPT An Dương	
74	Lâm Quỳnh Anh	21/11/2003	Cử nhân sư phạm Hóa học	B2	Hóa	THPT Chuyên Trần Phú	
75	Trần Thị Thu Hằng	7/10/1993	Cử nhân sư phạm Hóa học, thạc sỹ Hóa học	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Hóa	THPT Chuyên Trần Phú	
76	Nguyễn Ngọc Thủy	15/7/2002	Cử nhân sư phạm Hóa học	IELTS 5.5 (B2)	Hóa	THPT Chuyên Trần Phú	
77	Vũ Linh Chi	7/6/2002	Cử nhân sư phạm Hoá học	Bậc 3	Hóa	THPT Kiến Thụy	
78	Đặng Quang Huy	13/11/2002	Cử nhân sư phạm Hoá học	Bậc 3	Hóa	THPT Kiến Thụy	
79	Nguyễn Hoài Anh	12/2/2001	Cử nhân sư phạm Hoá học	Bậc 3	Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
80	Nguyễn Văn Dương	22/10/1995	Cử nhân sư phạm Hoá học	A2	Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
81	Đào Thị Ngọc Lệ	20/11/1996	Cử nhân sư phạm Hóa học	Bậc 2	Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
82	Lê Thị Linh	17/12/1991	Cử nhân sư phạm Hóa học		Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
83	Nguyễn Thị Xuân Giang	6/3/2002	Đại học sư phạm Hoá học	Bậc 3	Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
84	Đào Thị Huyền	18/10/1991	Đại học sư phạm Hoá học	TOIEC 180, chứng chỉ C	Hóa	THPT Trần Hưng Đạo	
85	Đỗ Thị Loan	24/9/1994	Đại học sư phạm Hoá học	B1	Hóa	THPT Trần Hưng Đạo	
86	Lương Thị Dung	05/5/1991	Cử nhân Lịch sử, Thạc sỹ giáo dục đặc biệt, CC NVSP	Bậc 3	Lịch sử	THPT An Dương	
87	Trần Hiếu Ngân	18/7/2001	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT An Lão	
88	Nguyễn Thị Thảo	06/6/2003	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT An Lão	
89	Nguyễn Trung Kiên	14/10/2003	Cử nhân sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Cát Bà	
90	Quách Phú Thành	21/8/2001	Cử nhân sư phạm Lịch sử	Bậc 3	Lịch sử	THPT Cát Bà	
91	Hoàng Thị Dung	26/02/1992	Cử nhân Lịch sử; CC NVSP	B	Lịch sử	THPT Cộng Hiền	
92	Phạm Thị Hào	06/9/2002	Cử nhân sư phạm Lịch sử	A2	Lịch sử	THPT Cộng Hiền	
93	Nguyễn Thị Hiếu	20/8/1997	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Cộng Hiền	
94	Nguyễn Thị Ngọc Anh	20/01/2000	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Đồ Sơn	
95	Lê Thị Hồng	01/8/1992	Cử nhân Lịch sử, CC NVSP	B	Lịch sử	THPT Đồ Sơn	
96	Lương Thị Kim Phụng	13/8/2001	Đại học sư phạm Lịch sử		Lịch sử	THPT Hải An	
97	Phạm Thị Hà Vân	07/9/1989	Cao đẳng sư phạm Sư - công tác đội; Đại học Lịch sử	A2	Lịch sử	THPT Kiến An	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
98	Phạm Bảo Ngọc	10/9/2002	Đại học sư phạm Lịch sử	A2	Lịch sử	THPT Lê Hồng Phong	
99	Phan Thị Lương	26/12/1987	CĐSP Sư- đoàn đội, Cử nhân Lịch sử	A2	Lịch sử	THPT Toàn Thắng	
100	Vũ Thanh Lương	01/11/2002	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Thái Phiên	
101	Lê Thị Hồng Phúc	24/01/2003	Đại học sư phạm Lịch sử chất lượng cao	B1	Lịch sử	THPT Thủy Sơn	
102	Nguyễn Quốc Khánh	03/9/2003	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Trần Nguyễn Hân	
103	Lê Thị Thoa	03/9/1983	Cử nhân Lịch sử, cao đẳng sư phạm Sư - Đoàn đội	B2	Lịch sử	THPT Trần Nguyễn Hân	Con bệnh binh hạng 2/3
104	Nguyễn Thị Nga	10/8/1995	Cử nhân thiết kế đồ họa, CC NVSP		Mỹ thuật	THPT Chuyên Trần Phú	
105	Hoàng Thị Ngọc Tú	4/9/1986	Đại học sư phạm Mỹ thuật, Thạc sỹ lý luận và phương pháp Mỹ thuật	Cử nhân Ngoại ngữ Anh	Mỹ thuật	THPT Chuyên Trần Phú	
106	Phạm Ngọc Huân	10/8/1983	Đại học tạo dáng công nghiệp, ngành Mỹ thuật công nghiệp, CC NVSP	A2	Mỹ thuật	THPT Hồng Bàng	
107	Nguyễn Diễm Hiền	2/4/1995	Cử nhân thiết kế đồ họa, CC NVSP		Mỹ thuật	THPT Thái Phiên	
108	Bùi Minh Châu	20/11/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT An Dương	
109	Chu Văn Duy	30/5/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT An Dương	
110	Bùi Thị Hòa	28/11/1994	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT An Dương	
111	Bùi Thu Hương	18/5/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT An Dương	
112	Nguyễn Thị Hường	16/4/1994	Đại học sư phạm Ngữ văn	B1	Ngữ văn	THPT An Dương	
113	Dương Ngọc Trang	11/12/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT An Dương	
114	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/8/1994	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Trung HSK5	Ngữ văn chuyên	THPT Chuyên Trần Phú	
115	Trần Thu Huyền	4/10/1989	Cử nhân Ngữ văn, CC NVSP	A2	Ngữ văn	THPT Đồng Hòa	
116	Trần Thị Huyền	13/1/1991	Cử nhân sư phạm ngữ văn		Ngữ văn	THPT Đồng Hòa	
117	Lương Thuỳ Ninh	14/10/1985	Cử nhân Văn học, CC NVSP	A2	Ngữ văn	THPT Đồng Hòa	
118	Vũ Thị Thuý	17/3/1986	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Đồng Hòa	
119	Vũ Thị Huyền	14/1/1992	Cử nhân Văn học, CC NVSP	A2	Ngữ văn	THPT Đồng Hòa	
120	Phạm Thu Huyền	29/3/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Hồng Bàng	
121	Phạm Thị Minh Nguyệt	9/1/1993	Cử nhân Văn học, CC sư phạm	A2	Ngữ văn	THPT Hùng Thắng	
122	Vũ Thị Ngọc Thu	27/1/1995	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Hùng Thắng	
123	Doãn Thu Thảo	7/9/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 2	Ngữ văn	THPT Hùng Thắng	
124	Nguyễn Phương Thảo	8/6/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	TOEIC 650	Ngữ văn	THPT Lê Chân	
125	Nguyễn Thị Thu Trang	13/4/1987	Cử nhân văn học, Thạc sỹ ngôn ngữ Việt Nam, CC NVSP	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Lê Chân	
126	Nguyễn Thị Cẩm Chi	18/4/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Lê Chân	
127	Đặng Thu Hiền	16/7/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Lê Hồng Phong	
128	Đỗ Thị Thư	12/11/1990	Cử nhân Văn học, CC NVSP	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Lê Ích Mộc	
129	Trần Anh Thư	19/10/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Lê Ích Mộc	
130	Nguyễn Thị Yến	2/6/1994	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3 (B1)	Ngữ văn	THPT Lê Ích Mộc	
131	Nguyễn Thị Phương Anh	17/2/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Lê Ích Mộc	
				A2	Ngữ văn	THPT Mạc Đĩnh Chi	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
132	Khúc Thị Thanh Dung	24/3/2000	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	
133	Nguyễn Thị Hiếu	11/4/1993	Cử nhân Văn học, CC NVSP	A2	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	
134	Nguyễn Thị Hồng	15/12/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	
135	Nguyễn Thị Hà Hương	25/6/1995	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B2	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	
136	Nguyễn Thanh Nga	10/11/1986	Cử nhân Văn học, CC NVSP, Thạc sĩ Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	Con bệnh binh 2/3
137	Đổng Hải Ngân	10/7/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Nguyễn Trãi	
138	Lương Tuấn Anh	4/2/2001	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	
139	Phạm Thị Duyên	4/9/1993	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	
140	Vũ Thị Hoa	16/12/1998	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	
141	Lại Thu Hương	19/7/1999	Cử nhân văn học, CC NVSP	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	
142	Bùi Thị Thuý	10/8/1985	Cử nhân Văn học, Cao đẳng sư phạm Văn - Sử	A2	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	Con bệnh binh 2/3
143	Phạm Ngọc Minh Châu	19/9/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B1	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
144	Phạm Thu Huyền	23/3/1998	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
145	Ngô Yến Nhi	19/5/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
146	Tổng Thị Quyên	17/10/1997	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
147	Đặng Thị Thu Uyên	4/6/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B1	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
148	Hoàng Thị Hương Thùy	20/2/2000	Cử nhân sư phạm Ngữ văn, Thạc sĩ Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Quang Trung	
149	Hoàng Thuý Dương	6/12/1989	Cử nhân sư phạm Ngữ văn		Ngữ văn	THPT Toàn Thắng	
150	Đoàn Thị Thu Hằng	18/7/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Toàn Thắng	
151	Lương Thị Thủy Nguyên	18/6/1994	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Toàn Thắng	
152	Lại Thị Vân	3/1/1987	Cử nhân Ngữ văn, Thạc sĩ Ngữ văn, CC NVSP	B1	Ngữ văn	THPT Toàn Thắng	
153	Hà Thị Lan	1/8/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 4	Ngữ văn	THPT Thái Phiên	Dân tộc Mường
154	Đinh Thị Mai Chi	18/10/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Thái Phiên	
155	Nguyễn Thuý Dương	11/7/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Thái Phiên	
156	Nguyễn Quốc Đạt	1/1/2000	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 2	Ngữ văn	THPT Thủy Hương	
157	Trần Thu Mỹ Hà	21/5/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Thủy Hương	
158	Phạm Thuý Hằng	16/10/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Thủy Sơn	
159	Bùi Tú Linh	12/12/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Thủy Sơn	
160	Ngô Quỳnh Anh	27/8/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Trần Nguyễn Hân	
161	Lê Thị Lan Anh	5/8/2002	Cử nhân sư phạm Tin học	Bậc 4	Tin học	THPT Thái Phiên	
162	Nguyễn Văn Huân	16/3/1986	Cao đẳng sư phạm CNTT, Đại học CNTT	B	Tin học	THPT Thái Phiên	
163	Nguyễn Văn Đức	8/10/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT An Dương	
164	Nguyễn Huy Hoàng	20/8/2003	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT An Dương	
165	Chu Tiến Minh	16/1/2003	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT An Dương	
166	Nguyễn Thị Thu Trang	15/7/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	B2	Toán	THPT An Dương	
167	Bùi Thị Kim Chi	24/11/2003	Đại học sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Bạch Đằng	
168	Trần Thị Hải Linh	14/12/2003	Cử nhân sư phạm Toán		Toán	THPT Bạch Đằng	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
169	Trần Thu Ngân	17/2/2003	Cử nhân sư phạm Toán		Toán	THPT Bạch Đằng	
170	Đào Thị Anh Thư	20/3/2003	Đại học sư phạm Toán		Toán	THPT Bạch Đằng	
171	Trịnh Quỳnh Trang	21/8/2001	Cử nhân sư phạm Toán	Bậc 3	Toán	THPT Bạch Đằng	
172	Nguyễn Tú Anh	3/3/2001	Đại học sư phạm Toán	B1	Toán	THPT Cát Bà	Dân tộc Mường
173	Vũ Trọng Kiên	30/1/2003	Cử nhân sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Cát Bà	
174	Nguyễn Thị Liễu	15/7/1988	Đại học Toán, CC NVSP	B	Toán	THPT Cộng Hiền	
175	Phạm Thị Na	11/5/1989	Cử nhân sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Cộng Hiền	
176	Vũ Thanh Tùng	18/11/2001	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Cộng Hiền	
177	Hoàng Nguyễn Quang Bách	10/4/2003	Cử nhân sư phạm Toán	B2	Toán chuyên	THPT Chuyên Trần Phú	
178	Vũ Hải Sơn	13/8/2003	Cử nhân sư phạm Toán chất lượng cao	C1	Toán chuyên	THPT Chuyên Trần Phú	
179	Nguyễn Thị Huyền Trang	25/10/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Đồ Sơn	
180	Đào Thị Hoàng Anh	25/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT Đồng Hòa	
181	Phạm Minh Châu	14/9/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	TOEIC 655	Toán	THPT Đồng Hòa	
182	Lâm Thái Hoàng	27/7/1997	Đại học sư phạm Toán học		Toán	THPT Đồng Hòa	
183	Ngô Diệu Linh	31/8/2003	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Đồng Hòa	
184	Trịnh Thị Tiểu Linh	25/6/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Đồng Hòa	
185	Vũ Thị Loan	29/1/1989	Đại học sư phạm Toán, Thạc sỹ Toán giải tích	B1	Toán	THPT Đồng Hòa	
186	Nguyễn Duy Mạnh	7/2/2003	Cử nhân sư phạm Toán	Bậc 2	Toán	THPT Đồng Hòa	
187	Phạm Lan Phương	2/8/2000	Cử nhân sư phạm Toán học	B2	Toán	THPT Đồng Hòa	
188	Phạm Thị Phương	20/3/1991	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Đồng Hòa	
189	Nguyễn Thị Phương Thủy	21/10/2000	Cử nhân sư phạm Toán học	B2	Toán	THPT Đồng Hòa	
190	Phạm Thị Thu Trang	4/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	TOEIC 655	Toán	THPT Đồng Hòa	
191	Nguyễn Thảo Vân	16/9/2000	Đại học sư phạm Toán, Thạc sỹ Toán giải tích	B2	Toán	THPT Đồng Hòa	
192	Lê Minh Anh	28/12/2003	Cử nhân sư phạm Toán học		Toán	THPT Hồng Bàng	
193	Phạm Thị Ngọc Anh	12/11/2003	Đại học sư phạm Toán	B1	Toán	THPT Hồng Bàng	
194	Phạm Đức Thịnh	6/4/2003	Cử nhân sư phạm Toán	Bậc 3	Toán	THPT Hồng Bàng	
195	Nguyễn Thị Linh Uyên	6/7/2000	Đại học sư phạm Toán	Bậc 3	Toán	THPT Hồng Bàng	
196	Đoàn Thị Thu Hằng	26/12/1994	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Hùng Thắng	
197	Nguyễn Thị Kim Chi	20/11/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Kiến Thụy	
198	Phạm Thị Hào	23/10/2003	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Kiến Thụy	
199	Nguyễn Thùy Dương	22/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Lê Chân	
200	Nguyễn Khánh Linh	26/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Lê Chân	
201	Nguyễn Vũ Ngọc Linh	24/7/2003	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Lê Chân	
202	Lê Minh Ngọc	14/4/2003	Đại học sư phạm Toán học	TOEIC 455	Toán	THPT Lê Chân	
203	Nguyễn Thị Mai Phương	9/11/2002	Đại học sư phạm Toán học	B2	Toán	THPT Lê Chân	
204	Cù Thanh Thủy	29/6/2003	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 4	Toán	THPT Lê Chân	
205	Phạm Thị Hằng Vy	25/6/2002	Cử nhân sư phạm Toán học dạy bằng Tiếng Anh	Bậc 4	Toán	THPT Lê Chân	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
206	Trần Khánh Minh	10/9/2003	Đại học sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Lê Hồng Phong	
207	Bùi Thị Minh Ngọc	22/12/2003	Đại học sư phạm Toán	Bậc 4	Toán	THPT Lê Hồng Phong	
208	Đặng Minh Tú	16/2/2002	Đại học sư phạm Toán	B2	Toán	THPT Lê Hồng Phong	
209	Phạm Thị Hoài	8/12/1993	Cử nhân sư phạm Toán học	B	Toán	THPT Lê Ích Mộc	
210	Nguyễn Thị Thu Huyền	10/7/2003	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Lê Ích Mộc	
211	Đỗ Thị Hồng Nhung	24/11/2003	Cử nhân sư phạm Toán	A2 Toeic 475	Toán	THPT Lê Ích Mộc	
212	Đỗ Hà Chi	31/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 3 (B1)	Toán	THPT Lê Quý Đôn	
213	Lương Kim Chi	16/1/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	Bậc 4	Toán	THPT Lê Quý Đôn	
214	Vũ Thị Thu Nữ	25/7/1988	Cử nhân Toán, CC sư phạm	A2	Toán	THPT Lê Quý Đôn	
215	Lê Hà Anh	5/5/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	Bậc 4	Toán	THPT Ngô Quyền	
216	Đỗ Đức Dương	8/5/2002	Cử nhân sư phạm Toán học dạy bằng Tiếng Anh	Bậc 4	Toán	THPT Ngô Quyền	
217	Cao Sơn Tùng	26/11/2003	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Ngô Quyền	
218	Nguyễn Minh Hải	19/1/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Nguyễn Đức Cảnh	
219	Đỗ Thị Hằng	21/11/1994	Cử nhân sư phạm Toán	B1	Toán	THPT Nguyễn Đức Cảnh	
220	Đào Việt Hoàng Phước	13/12/2002	Cử nhân sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Nguyễn Khuyến	
221	Nguyễn Như Quỳnh	25/8/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Nguyễn Khuyến	
222	Lưu Phương Thảo	4/1/2003	Đại học sư phạm Toán	Bậc 3	Toán	THPT Nguyễn Khuyến	
223	Đào Đức Mạnh	10/2/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Nguyễn Trãi	
224	Trịnh Xuân Mạnh	3/11/1994	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 2	Toán	THPT Nguyễn Trãi	
225	Nguyễn Thị Quỳnh	14/3/1991	Đại học Toán, CCNVSP	A2	Toán	THPT Nguyễn Trãi	
226	Vũ Thị Thu Thảo	5/7/1996	Đại học sư phạm Toán	B	Toán	THPT Nguyễn Trãi	
227	Giang Công Báo	1/11/1987	Đại học sư phạm Toán học, Thạc sỹ Đại số và lý thuyết	B2	Toán	THPT Nhữ Văn Lan	
228	Đỗ Minh Thu	17/8/2003	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Nhữ Văn Lan	
229	Phạm Minh Thu	22/12/2003	Đại học sư phạm Toán học	B2	Toán	THPT Nhữ Văn Lan	
230	Nguyễn Thị Bích	8/2/2001	Cử nhân sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
231	Nguyễn Thị Ngọc Bích	6/11/2000	Cử nhân sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
232	Phạm Thị Linh Chi	8/10/2002	Đại học sư phạm Toán	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
233	Vũ Thị Minh Hạnh	29/12/1982	Đại học sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
234	Nguyễn Ngọc Linh	23/3/1997	Cử nhân sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
235	Phạm Thị Nga	28/5/1978	Cử nhân Toán tin, CC NVSP, Thạc sỹ Toán học	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
236	Vũ Tiến Thành	31/1/1991	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
237	Vũ Văn Thành	21/12/2001	Đại học sư phạm Toán	Bậc 2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
238	Đoàn Thị Thảo	20/6/2003	Đại học sư phạm Toán	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
239	Nguyễn Phương Thảo	14/12/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
240	Tổng Thị Thảo	9/7/1998	Thạc sỹ Toán ứng dụng, Đại học sư phạm Toán	Bậc 4	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
241	Trần Thị Phương Thảo	6/9/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	Bậc 4	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
242	Đoàn Thị Thơm	10/12/1992	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
243	Vũ Thị Thu Thủy	25/5/1997	Đại học sư phạm Toán	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
244	Nguyễn Phương Uyên	2/6/2003	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
245	Nguyễn Hà Phương	11/2/2003	Cử nhân sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Quốc Tuấn	
246	Trần Thị Phương Thu	19/9/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	Ielts 6,0; B2	Toán	THPT Quốc Tuấn	
247	Đoàn Thái Dương	30/10/2002	Cử nhân sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT Thủy Hương	
248	Nguyễn Dương Thủy Sinh	1/6/2002	Cử nhân sư phạm Vật lý	Bậc 3	Vật lý	THPT An Lão	
249	Bùi Thị Thu Trang	27/9/1989	Cử nhân sư phạm Vật lý	A2	Vật lý	THPT An Lão	
250	Phạm Thị Phương Anh	6/11/1996	Cử nhân sư phạm Vật lý, thạc sĩ LLPPDh Vật lý	Bậc 4	Vật lý	THPT Lê Chân	
251	Đặng Hồng Hà	9/9/2003	Cử nhân sư phạm Vật lý (dạy Vật lý bằng Tiếng Anh)	Bậc 4	Vật lý	THPT Lê Chân	
252	Trần Mai Linh	24/8/2000	Cử nhân sư phạm Vật lý	TOIEC 715	Vật lý	THPT Lê Chân	
253	Nguyễn Thị Ngọc	20/2/1994	Cử nhân sư phạm Vật lý	B	Vật lý	THPT Lê Chân	
254	Trần Thị Phương Thảo	9/11/1989	Cử nhân sư phạm Vật lý, Thạc sĩ Vật lý	A2	Vật lý	THPT Lê Chân	
255	Nguyễn Hoàng Dũng	9/3/2000	Cử nhân sư phạm Vật lý	Bậc 3	Vật lý	THPT Quốc Tuấn	
256	Phạm Thị Huệ	12/4/1989	Cử nhân Vật lý, CC NVSP	B	Vật lý	THPT Tiên Lãng	Con bệnh binh 62%
257	Nguyễn Thủy Ngân	28/6/1994	Cử nhân sư phạm Vật lý	Bậc 3	Vật lý	THPT Tiên Lãng	
258	Vũ Minh Phương	16/6/2002	Cử nhân sư phạm Vật lý	B1	Vật lý	THPT Tiên Lãng	
259	Nguyễn Phương Thảo	1/4/2002	Cử nhân sư phạm Vật lý	Bậc 3	Vật lý	THPT Tiên Lãng	
260	Bùi Thị Lê	19/3/2003	Cử nhân sư phạm Vật lý	Bậc 4	Vật lý	THPT Thủy Sơn	
261	Hoàng Phú Quang	9/7/2003	Cử nhân sư phạm Vật lý (dạy Vật lý bằng Tiếng Anh)	Bậc 4	Vật lý	THPT Thủy Sơn	Con thương binh
	Tổng số: 261 người dự tuyển vòng 2 đã nộp phí tuyển dụng.						

DANH SÁCH THÍ SINH CHƯA NỘP PHÍ TUYỂN DỤNG DỰ XÉT TUYỂN Ở VÒNG 2
(Kèm theo Thông báo số 4912/TB-HDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
1	Bùi Thị Hải Yến	7/10/1984	Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Anh (B), CC NVSP		Anh	THPT An Dương	
2	Đồng Thị Bích Ngọc	5/6/2001	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	Bậc 5 (C1)	Anh chuyên	THPT Chuyên Trần Phú	
3	Mai Thị Thanh Phương	15/4/2000	Đại học ngôn ngữ Anh, CCNVSP		Anh	THPT Lê Chân	
4	Nguyễn Thùy Linh	31/3/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Quý Đôn	
5	Phạm Thị Bích Ngọc	27/4/2001	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Lê Quý Đôn	
6	Nguyễn Mai Thiên	8/7/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Quý Đôn	
7	Nguyễn Đăng Nhật Anh	13/10/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Lê Quý Đôn	
8	Đào Thu Hà	25/12/1987	Thạc sỹ lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh và tiếng nước ngoài, CC NVSP	IELTS 7.5	Anh	THPT Phan Đăng Lưu	
9	Trần Quỳnh Anh	2/11/2003	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	C1	Anh	THPT Quốc Tuấn	
10	Vũ Thị Hồng Thuý	26/12/2001	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Toàn Thắng	
11	Đặng Thị Như	20/9/1994	Cử nhân sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Toàn Thắng	
12	Đào Linh Trang	18/10/2001	Đại học ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Toàn Thắng	
13	Bùi Phương Hằng	4/3/2001	Cử nhân ngôn ngữ Anh, CCNVSP		Anh	THPT Thuỵ Hương	
14	Trần Thị Vân	11/2/1992	Đại học ngôn ngữ Anh, CC NVSP		Anh	THPT Thuỵ Hương	
15	Nguyễn Thuỳ Linh	6/9/2002	Đại học sư phạm tiếng Anh		Anh	THPT Trần Hưng Đạo	
16	Ngô Thị Phương Thuý	16/9/1985	Đại học sư phạm Địa lý	A2	Địa lý	THPT Thái Phiên	
17	Nguyễn Thị Luyến	9/1/1986	Cử nhân Giáo dục chính trị	A2	GDKT&PL	THPT Phan Đăng Lưu	
18	Nguyễn Huy Hoàng Minh	2/12/2003	Cử nhân sư phạm Hoá học	Bậc 3	Hóa	THPT An Dương	
19	Lương Thị Thu Thảo	3/11/1994	Cử nhân sư phạm Hoá học	TOEFL 353	Hóa	THPT An Dương	
20	Vũ Thị Huế	13/1/1992	Kỹ sư kỹ thuật Hóa học, BDNVSP, Thạc sỹ Hóa học	Toeic 500	Hóa	THPT Chuyên Trần Phú	
21	Trần Văn Đức	5/12/2003	Cử nhân sư phạm Hóa học	B1	Hóa	THPT Nguyễn Trãi	
22	Nguyễn Văn Triều	27/8/1997	Đại học sư phạm Lịch sử	B1	Lịch sử	THPT Lê Hồng Phong	
23	Nguyễn Thị Bích Hương	30/8/1979	Đại học sư phạm Lịch sử, Thạc sỹ Lịch sử	A2	Lịch sử	THPT Lê Quý Đôn	
24	Lê Mai Anh	15/2/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Hồng Bàng	
25	Nguyễn Mai Phương	22/5/2001	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Hồng Bàng	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG)	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN (GV THPT)	TRƯỜNG	ƯU TIÊN
26	Nguyễn Thị Phương Mai	11/2/1993	Cử nhân sư phạm Ngữ văn, Thạc sỹ LL và PPDH Văn - Tiếng Việt	B1	Ngữ văn	THPT Mạc Đĩnh Chi	
27	Nguyễn Thị Bích Ngà	26/10/1987	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 2	Ngữ văn	THPT Nhữ Văn Lan	Dân tộc Tày
28	Lê Thị Huyền	2/4/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B1	Ngữ văn	THPT Phan Đăng Lưu	
29	Đỗ Phương Anh	25/5/2003	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	A2	Ngữ văn	THPT Quang Trung	
30	Vũ Thị Tuyền	28/7/1987	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	B	Ngữ văn	THPT Toàn Thắng	
31	Nguyễn Thùy Dương	4/4/1994	Cử nhân sư phạm Ngữ văn		Ngữ văn	THPT Thái Phiên	
32	Trịnh Hồng Nhung	21/12/2002	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 5	Ngữ văn	THPT Thái Phiên	
33	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	28/5/2001	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Bậc 3	Ngữ văn	THPT Thái Phiên	
34	Nguyễn Ngọc Khoa	22/6/2002	Đại học sư phạm Toán học	B1	Toán	THPT An Dương	
35	Lý Thị Thắm	26/2/1991	Đại học sư phạm Toán	Bậc 2	Toán	THPT Cộng Hiền	
36	Nhâm Thị Thơm	10/7/1986	Cử nhân khoa học sư phạm Toán học		Toán	THPT Cộng Hiền	
37	Phạm Thị Duyên	25/9/1994	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Đồng Hòa	
38	Vũ Thị Văn Hạnh	30/5/1995	Đại học sư phạm Toán học	B	Toán	THPT Đồng Hòa	
39	Vũ Thành Trung	3/2/2000	Đại học sư phạm Toán học	Bậc 3	Toán	THPT Đồng Hòa	
40	Nguyễn Thị Linh Trang	9/10/1995	Cử nhân Toán học, CCBD NVSP	Bậc 3	Toán	THPT Nguyễn Khuyến	
41	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/4/1990	Đại học sư phạm Toán	C	Toán	THPT Nguyễn Trãi	
42	Nguyễn Thị Huyền Thanh	16/3/1993	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
43	Đoàn Thị The	7/9/1996	Cử nhân sư phạm Toán, Thạc sỹ Toán ứng dụng	B1	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
44	Nguyễn Thị Thoa	9/12/2002	Đại học sư phạm Toán học	A2	Toán	THPT Phan Đăng Lưu	
45	Trần Thị Huyền Ngọc	4/11/1989	Cử nhân sư phạm Vật lý, thạc sỹ Vật lý	B1	Vật lý	THPT Lê Chân	
Tổng số: 45 người dự tuyển vòng 2 chưa nộp phí tuyển dụng.							

